

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1505**/BKHDĐT-TH

V/v tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KTXH tháng 03 và 3 tháng năm 2022

Hà Nội, ngày **M** tháng 03 năm 2022

Kính gửi: - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, để chuẩn bị tài liệu báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 03 năm 2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ dưới đây:

**1. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2022 của Chính phủ.**

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đánh giá kết quả chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của đơn vị mình trong Quý I năm 2022.

*(Báo cáo theo biểu mẫu tại Phụ lục số 1 kèm theo)*

**2. Về đánh giá tác động của tình hình căng thẳng, xung đột tại U-cờ-rai-na tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam**

Các bộ, cơ quan trung ương phân tích, đánh giá, dự báo tác động của căng thẳng, xung đột tại U-cờ-rai-na tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong ngắn hạn và dài hạn (cả cơ hội và thách thức) và đề xuất các biện pháp điều hành nhằm kịp thời ứng phó với các tình huống, trong đó riêng một số bộ, ngành đề nghị báo cáo thêm các nội dung sau:

(1) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tập trung phân tích, đánh giá, dự báo cụ thể các tác động đến tình hình điều hành tài chính – tiền tệ trong nước; biến động giá cả, lạm phát, lãi suất, tỷ giá trong thời gian tới và đề xuất các giải pháp ứng phó.

(2) Bộ Tài chính phân tích, đánh giá, dự báo tác động đến tình hình thu – chi ngân sách nhà nước, biến động giá cả, lạm phát trong thời gian tới và đề xuất các giải pháp ứng phó.

(3) Bộ Công Thương phân tích, đánh giá, dự báo tác động đến: (i) hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu toàn cầu và trong nước; (ii) biến động giá các hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là giá xăng, dầu, phân bón,... khả năng cung ứng và bình ổn giá xăng, dầu trong nước; (iii) tình hình xuất, nhập khẩu xăng, dầu, khả năng sản xuất, khai thác dầu khí trong nước; (iv) tình hình sản xuất công nghiệp (nhất là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo), tiêu dùng trong nước; và đề xuất các giải pháp ứng phó với các tình huống xảy ra.

(4) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân tích, đánh giá tác động đến hoạt động xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản của Việt Nam (cả cơ hội và thách thức); các tác động đến giá cả nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất các ngành nông lâm thủy sản, khả năng chủ động về nguồn cung trong nước để thay thế, giá thành sản phẩm đầu ra và đề xuất các giải pháp ứng phó.

(5) Bộ Giao thông vận tải phân tích, đánh giá, dự báo tình hình vận tải đường biển, đường hàng không, chi phí các hoạt động vận tải (cả cơ hội và thách thức); đánh giá tác động của giá vật liệu xây dựng và khả năng đáp ứng đối với việc triển khai các dự án cao tốc trọng điểm thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH trong năm 2022 và đề xuất các giải pháp ứng phó.

(6) Bộ Ngoại giao phân tích, đánh giá diễn biến tình hình căng thẳng, xung đột tại U-cờ-rai-na, dự báo các kịch bản xung đột có thể xảy ra, phản ứng của các nước có liên quan, các tác động tới Việt Nam; tình hình triển khai, thực hiện các biện pháp bảo hộ, giúp đỡ, sơ tán, hồi hương công dân; chính sách đối ngoại về kinh tế, chính trị và đề xuất các giải pháp ứng phó phù hợp.

(7) Bộ Xây dựng phân tích, đánh giá, dự báo biến động giá cả các mặt hàng vật liệu xây dựng, đánh giá ảnh hưởng tới tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH trong năm 2022 và đề xuất các giải pháp ứng phó.

### **3. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 03 và Quý I năm 2022**

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương báo cáo tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực và tình hình kinh tế - xã hội trong tháng 03 và Quý I năm 2022, làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, diễn biến mới phát sinh trong tháng 03 và đề xuất, kiến nghị giải pháp cần triển khai thực hiện trong các quý tiếp theo. Trong đó, lưu ý thực hiện một số nội dung sau đây:

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh (bao gồm sản xuất các sản phẩm chủ yếu) và phát triển các ngành, lĩnh vực trong tháng 03 và Quý I năm 2022; cập nhật kịch bản tăng trưởng các ngành, lĩnh vực chủ yếu, trong đó: (i) đánh giá đầy đủ diễn biến, tình hình thực hiện, các kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc trong tháng 03 và Quý I năm 2022, so sánh với cùng kỳ các năm trước; (ii) dự kiến các mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu trong những tháng còn lại năm 2022.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và kết quả thực hiện Quý I, cập nhật mục tiêu, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (bao gồm sản xuất các sản phẩm chủ yếu) và phát triển các ngành, lĩnh vực Quý I và cả năm 2022; kiến nghị, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện.

*(Chi tiết xin tham khảo Phụ lục số 02 kèm theo)*

### **3. Tổ chức thực hiện**

Đề nghị các bộ, ngành và địa phương báo cáo bằng văn bản và qua thư điện tử: [thktxh@mpi.gov.vn](mailto:thktxh@mpi.gov.vn) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất trong **ngày 20 tháng 03 năm 2022** để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2022.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP;
- TTTH (để đăng tải lên hệ thống thông tin);
- Lưu: VT, Vụ TH.

**KT BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



*Trần Quốc Phương*

**Trần Quốc Phương**

**Phụ lục số 1**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 08/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ QUÝ I NĂM 2022**

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành		Tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2022			Ghi chú
		Theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP	Theo quy định tại văn bản khác của Chính phủ	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành		
					Tiến độ thực hiện đối với các nội dung chưa hoàn thành	Thời gian dự kiến hoàn thành	
<b>1</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển KTXH</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>2</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>3</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>4</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về phát triển nhanh hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại</b>						
...	Nhiệm vụ .....						

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành		Tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2022			Ghi chú
		Theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP	Theo quy định tại văn bản khác của Chính phủ	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành		
					Tiến độ thực hiện đối với các nội dung chưa hoàn thành	Thời gian dự kiến hoàn thành	
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>5</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>6</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy phát triển liên kết vùng, khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>7</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
<b>8</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ về Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu</b>						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành		Tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2022			Ghi chú
		Theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP	Theo quy định tại văn bản khác của Chính phủ	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành		
					Tiến độ thực hiện đối với các nội dung chưa hoàn thành	Thời gian dự kiến hoàn thành	
9	Nhóm nhiệm vụ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
10	Nhóm nhiệm vụ về củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
11	Nhóm nhiệm vụ về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, góp phần củng cố vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						
12	Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội						
...	Nhiệm vụ .....						
...	Nhiệm vụ .....						
...	.....						

**Phụ lục số 2**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 03 VÀ 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2022, DỰ KIẾN MỤC TIÊU QUÝ II NĂM 2022**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 3/2022	Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022	Tháng 3/2022 so với tháng 3/2021	Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021	Dự kiến mục tiêu Quý II và cả năm 2022		Ghi chú
								Quý II	Ước TH cả năm 2022	
<b>I</b>	<b>MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐIỀU HÀNH VĨ MÔ</b>									
<b>1</b>	<b>Về giá cả, lạm phát</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>2</b>	<b>Về tiền tệ, tín dụng, ngân hàng</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>3</b>	<b>Về thu, chi ngân sách nhà nước</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>4</b>	<b>Về đầu tư phát triển</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>II</b>	<b>VỀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ/TĂNG TRƯỞNG NGÀNH, LĨNH VỰC .....</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>III</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN</b>									

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 3/2022	Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022	Tháng 3/2022 so với tháng 3/2021	Lũy kế 3 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021	Dự kiến mục tiêu Quý II và cả năm 2022		Ghi chú
								Quý II	Ước TH cả năm 2022	
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
<b>IV</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>V</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU DỊCH VỤ</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>VI</b>	<b>VỀ XUẤT, NHẬP KHẨU</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>VIII</b>	<b>VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>VII</b>	<b>VỀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									
...	.....									
<b>VIII</b>	<b>VỀ MÔI TRƯỜNG</b>									
...	Chỉ tiêu .....									
...	Chỉ tiêu .....									



## DANH SÁCH BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG NHẬN VĂN BẢN

TT	Bộ, ngành trung ương và địa phương	Số lượng
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>94</b>
<b>I</b>	<b>Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</b>	<b>31</b>
1	Văn phòng Chính phủ	1
2	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	1
3	Bộ Quốc phòng	1
4	Bộ Công an	1
5	Bộ Ngoại giao	1
6	Bộ Tư pháp	1
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1
8	Bộ Tài chính	1
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1
10	Bộ Công thương	1
11	Bộ Giao thông vận tải	1
12	Bộ Xây dựng	1
13	Bộ Thông tin và Truyền thông	1
14	Bộ Khoa học và Công nghệ	1
15	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1
16	Bộ Y tế	1
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1
18	Bộ Nội vụ	1
19	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	1
20	Bộ Tài nguyên và Môi trường	1
21	Thanh tra Chính phủ	1
22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1
23	Ủy ban dân tộc	1
24	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	1
25	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	1
26	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	1
27	Thông tấn xã Việt Nam	1
28	Đài tiếng nói Việt Nam	1
29	Đài Truyền hình Việt Nam	1
30	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	1
31	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước	1
<b>II</b>	<b>Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</b>	<b>63</b>